

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/6/2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỊỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thành và ông Trịnh Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân Hịện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hịện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng -.Chức vụ: KSV

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Hịện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, về việc: “ *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXX - ST ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1 - Nguyên đơn: Chị Lê Thị VA – sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 3, thị trấn V L, Huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn PB, xã N K, Huyện V L, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2- Bị đơn: Anh Trần Nam H - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn V L, Huyện VL, tỉnh Thanh Hóa.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” đề ngày 30/12/2021, tại bản tự khai ngày 07/3/2022, nguyên đơn là chị Lê Thị VA trình bày: Chị Lê Thị VA và anh Trần Nam H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 25 tháng 4 năm 2017. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 06/2021 nên chị VA đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 06 năm 2021 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị VA xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa, vì vậy chị VA đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Gia H1, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2017. Chị VA đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị VA mỗi tháng 2.000.000đồng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa hôm nay chị VA đề nghị không yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/3/2022 bị đơn là anh Trần Nam H trình bày: Anh H và chị VA kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 25 tháng 4 năm 2017. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 06/2021 nên chị VA đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 06 năm 2021 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị VA yêu cầu ly hôn, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa, vì vậy anh H đồng ý ly hôn chị VA.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Gia H1, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2017. Anh H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị VA đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân H1ện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cũng đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh H nhưng tại phiên tòa ngày 02/6/2022 anh H vắng mặt. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh H vắng mặt không có lý do.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân H1ện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa:

-Về Tổ tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách đương sự, vụ án giải quyết đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị VA và anh Trần Nam H.

+ Về con chung: Giao con chung là Trần Gia H1, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2017 cho chị VA trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị VA. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị VA phải chịu án phí ly hôn ST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê Thị VA có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Trần Nam H có hộ khẩu thường trú tại khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hlện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh H đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay anh H vắng mặt lần hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị VA và anh Trần Nam H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, Hlện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 25 tháng 4 năm 2017 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng chị VA và anh H hòa thuận, hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên thường bất đồng quan điểm sống. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị VA đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 06 năm 2021 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị VA và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng đến nay không còn, hôn nhân đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị được giải quyết ly hôn.

Xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị VA và anh H đã thực sự tan vỡ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy xử cho chị VA được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị VA và anh H có 01 con chung tên là Trần Gia H1, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2017. Chị VA đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H pH đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị VA. Anh H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị VA đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H.

Căn cứ vào biên bản xác minh vào ngày 15/3/2022 tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, Hlện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, thấy rằng: Con chung của chị VA và anh H hiện tại đang được chị VA chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị VA hiện tại đang có việc làm và thu nhập ổn định. Anh H làm nghề tự do, thu nhập không ổn định.

Xét thấy: Nguyên vọng được trực tiếp nuôi con của chị VA và anh H là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, hiện tại con chung của chị VA và anh H đang được chị VA trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Cuộc sống sinh hoạt và học tập của cháu bé đang ổn định và đảm bảo. Chị VA có việc làm và mức thu nhập ổn định. Anh H có nghề nghiệp lao động tự do nên thu nhập không ổn định. Vì vậy giao con chung cho chị

VA trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của điều 81 luật Hôn nhân và gia đình.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị VA không yêu cầu anh H phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị VA, đây là sự tự nguyện của chị VA và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở theo quy định tại điều 82 luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị VA, anh H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị VA phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68; Khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị VA và anh Trần Nam H.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung là Trần Gia H1, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2017 cho chị VA trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị VA.

2.3. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị VA phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004632 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.(Chị VA đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm).

Chị Lê Thị VA có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Nam H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND Huyện Vĩnh Lộc;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND thị trấn Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Tuyết

